

Số: 32/2023/QĐST-DS

Đông Hà, ngày 18 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 86/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A; trụ sở đóng tại: Phường A, quận B, thành phố C.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Khả T - Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh thành phố Đông Hà (*Văn bản ủy quyền số 390/QĐ-NHNo.DH-TH ngày 09/8/2023*);

- Bà Đỗ Thị Mai A - Cán bộ phòng Kế hoạch kinh doanh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh thành phố Đông Hà (*Văn bản ủy quyền số 390/QĐ-NHNo.DH-TH ngày 09/8/2023*).

Bị đơn: Bà Phan Thị Thủy N; địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố C, tỉnh D.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Bá K và bà Phan Thị T; cùng địa chỉ: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh D.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả nợ: Chậm nhất đến ngày 25/10/2023 bà Phan Thị Thủy N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng A - chi nhánh thành phố B tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 28/4/2023 theo hai Hợp đồng tín dụng là 1.716.845.193 đồng (*Một tỷ bảy trăm mười sáu triệu tám trăm bốn mươi lăm ngàn một trăm chín mươi ba đồng*). Trong đó:

- + Nợ gốc 1.460.000.000 đồng;
- + Lãi trong hạn 224.377.644 đồng;
- + Lãi quá hạn 32.467.549 đồng.

Bà Phan Thị Thùy N có nghĩa vụ tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án kể từ ngày 29/4/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 3902LAV202000688 ngày 23/3/2020 và Hợp đồng thấu chi số 3902LAV202002428 ngày 06/10/2020.

Trường hợp bà Phan Thị Thùy N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng A - chi nhánh thành phố B có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm, cụ thể:

- + Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 256, tờ bản đồ số 09; địa chỉ thửa đất: Khu phố 3, Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 427248 do Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Trị cấp ngày 01/9/2017 cho bà Phan Thị Thùy N theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/HĐTC ngày 12/10/2017 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 01.1/HĐSĐBS ngày 26/10/2018 để thu hồi nợ.

- + Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 165, tờ bản đồ số 09; địa chỉ thửa đất: Khu phố 3, Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 973918 do Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà cấp ngày 12/12/2012 cho ông Phan Bá K và bà Phan Thị T theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của người khác số: 01/HĐBL ngày 29/12/2014 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/HĐBL ngày 06/3/2017 để thu hồi nợ.

3. Về án phí:

- Ngân hàng A không phải chịu án phí. Trả lại cho Ngân hàng A - chi nhánh thành phố B số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là **31.752.000 đồng** (*ba mươi một triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số CC/2021/0000828 ngày 14/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Bà Phan Thị Thùy N thỏa thuận chịu 31.752.678 (*ba mươi một triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn sáu trăm bảy mươi tám*) đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vũ Xuân